

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29/12/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần A**

Địa chỉ: đường N, phường E, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Phạm Minh T, chức vụ: Nhân viên, địa chỉ: đường M, phường G, quận C, thành phố Hồ Chí Minh – Là đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền số 354/UQ-QLN.21 ngày 18/3/2021.

- Bị đơn: Anh **Trần Quốc T1**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp B, xã N1, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn anh Trần Quốc T1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền vốn gốc 7.019.355đ và lãi tính đến ngày 14/10/2021 là 12.148.369đ, tổng cộng 19.167.724đ (*Mười chín triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn ba trăm năm mươi lăm đồng*) và tiếp tục trả lãi phát sinh tính từ ngày 15/10/2021 theo Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng quốc tế và giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng đơn số 41100124320, số thẻ xxxx xxxx xxxx 7663, ngày cấp 13/01/2010 cho đến khi trả hết nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn anh Trần Quốc T1 có nghĩa vụ nộp số tiền 479.193đ (*Bốn trăm bảy*

mười chín nghìn một trăm chín mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần A số tiền 449.000đ (*Bốn trăm bốn mươi chín nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0017005 ngày 27/5/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Nga